

Số: *31* /2025/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày *15* tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh; phục vụ hoạt động chung; máy móc thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 6799/TTr-STC ngày 12 tháng 12 năm 2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh; phục vụ hoạt động chung; máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên; gồm:

- Máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh;
- Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung;
- Máy móc, thiết bị chuyên dùng.

2. Quyết định này không áp dụng đối với trường hợp quy định tại: điểm d, điểm e khoản 3 Điều 4 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây viết tắt là *Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg*).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh bao gồm: Cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập; Ủy ban nhân dân các xã, phường (Ủy ban nhân dân cấp xã).

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên

1. Trong trường hợp cần thiết bổ sung số lượng máy móc, thiết bị đã quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg hoặc bổ sung các loại máy móc, thiết bị khác ngoài các máy móc, thiết bị đã quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao thì cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và các đơn vị trực thuộc; Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp xã.

2. Trong trường hợp cần thiết phải điều chỉnh mức giá máy móc, thiết bị cao hơn từ trên 15% đến không quá 30% so với mức giá quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg thì cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và các đơn vị trực thuộc; Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp xã.

Điều 4. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên

1. Đối với máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc:

a) Trong trường hợp cần thiết bổ sung số lượng máy móc, thiết bị đã quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg hoặc bổ sung các loại máy móc, thiết bị khác ngoài các máy móc, thiết bị đã quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao thì cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và các đơn vị trực thuộc; Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp xã.

b) Trong trường hợp cần thiết phải điều chỉnh mức giá máy móc, thiết bị cao hơn từ trên 15% đến không quá 30% so với mức giá quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg thì cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và các đơn vị trực thuộc; Ủy ban

nhân dân cấp xã quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp xã.

2. Đối với máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị và máy móc, thiết bị gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng:

a) Cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này quyết định việc trang bị máy móc, thiết bị quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và các đơn vị trực thuộc trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng, thiết kế xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và nguồn kinh phí được phép sử dụng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc trang bị máy móc, thiết bị quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp xã trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng, thiết kế xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và nguồn kinh phí được phép sử dụng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp xã.

Điều 5. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng đủ điều kiện là tài sản cố định tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên

1. Máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo:

a) Căn cứ quy định chi tiết hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo đối với các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Trường hợp Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa quy định chi tiết hướng dẫn hoặc chưa quy định chi tiết hướng dẫn đầy đủ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo đối với các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Sau khi Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết hướng dẫn tại điểm a khoản 2 Điều 6 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo cho phù hợp với quy định chi tiết hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 6 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg:

a) Cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và các đơn vị trực thuộc.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp xã.

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị đã được cơ quan, người có thẩm quyền ban hành trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành mà còn phù hợp thì tiếp tục thực hiện theo văn bản đã ban hành cho đến khi cơ quan, người có thẩm quyền được phân cấp tại Quyết định này quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị mới.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2025.

2. Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sắp xếp) phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên;

b) Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sắp xếp) phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên;

c) Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sắp xếp) phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên;

d) Quyết định số 48/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn (trước sắp xếp) phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn;

e) Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn (trước sắp xếp) sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 3 Quyết định số 48/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn (trước sắp xếp) phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn.

3. Trường hợp văn bản được dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực VII; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
 - Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính;
 - Cục Kiểm tra VBQPPL&XLVPHC, Bộ Tư pháp;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - Thường trực HĐND tỉnh,
 - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
 - Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
 - Báo và Phát thanh - Truyền hình Thái Nguyên;
 - UBND các xã, phường;
 - LĐ Văn phòng UBND tỉnh;
 - Trung tâm thông tin tỉnh Thái Nguyên;
 - Lưu: VT, KT.
- Somk.T12.QĐ11



Nguyễn Linh